**ĐỀ THI TỰ LUẬN**

**Môn thi: string  
Thời gian làm bài: string**

*(Thí sinh không được phép sử dụng tài liệu)*

# PHÂN BỐ CẤP ĐỘ BLOOM:

- Đoạn văn 1: Cấp độ 1 - Nhớ  
- Đoạn văn 2: Cấp độ 1 - Nhớ  
- Đoạn văn 3: Cấp độ 2 - Hiểu  
- Đoạn văn 4: Cấp độ 2 - Hiểu  
- Đoạn văn 5: Cấp độ 3 - Áp dụng  
- Đoạn văn 6: Cấp độ 4 - Phân tích  
- Đoạn văn 7: Cấp độ 5 - Đánh giá  
- Đoạn văn 8: Cấp độ 6 - Sáng tạo

# CÂU HỎI VÀ CÂU TRẢ LỜI:

## Cấp độ 1 - Nhớ

**Câu 1: Nêu rõ định nghĩa của tâm lý học và đối tượng nghiên cứu của nó. (1.00 điểm)**

**Trả lời:**

Tâm lý học là khoa học nghiên cứu về các hiện tượng tâm lý của con người. Đối tượng nghiên cứu của tâm lý học là các hiện tượng tâm lý, được định nghĩa là "các hiện tượng tâm lý với tư cách là một hiện tượng tinh thần do thế giới khách quan tác động vào não con người sinh ra, gọi chung là các hoạt động tâm lý."  
  
Trích từ đoạn (trang 1): “Khoa học nghiên cứu về các hiện tượng tâm lí của con người gọi là tâm lí học. Đối tượng của tâm lý học là các hiện tượng tâm lý với tư cách là một hiện tượng tinh thần do thế giới khách quan tác động vào não con người sinh ra, gọi chung là các hoạt động tâm lý.”

## Cấp độ 2 - Hiểu

**Câu 2: Giải thích cách mà tính chủ thể ảnh hưởng đến việc con người phản ánh thế giới qua hình ảnh tâm lý của mình. (1.50 điểm)**

**Trả lời:**

Tính chủ thể ảnh hưởng đến việc con người phản ánh thế giới qua hình ảnh tâm lý của mình bằng cách mà mỗi cá nhân có thể nhận thức và biểu hiện hiện thực khác nhau. Điều này thể hiện ở việc "cùng nhận sự tác động của TG về cùng một hiện thực KQ nhưng những chủ thể khác nhau cho ta những hình ảnh TL với những mức độ và sắc thái khác nhau." Ngoài ra, ngay cả khi một chủ thể duy nhất trải qua cùng một hiện thực KQ, "vào thời điểm khác nhau, hoàn cảnh khác nhau, với trạng thái cơ thể, tinh thần khác nhau sẽ cho ta thấy mức độ biểu hiện và các sắc thái TL khác nhau ở chủ thể ấy."  
  
Trích từ đoạn (trang 2): “Cùng nhận sự tác động của TG về cùng một hiện thực KQ nhưng những chủ thể khác nhau cho ta những hình ảnh TL với những mức độ và sắc thái khác nhau.”

## Cấp độ 3 - Áp dụng

**Câu 3: Hãy minh họa cách mà môi trường xã hội và nền văn hóa xã hội có thể ảnh hưởng đến việc hình thành và phát triển tư liệu của một cá nhân trong quá trình giáo dục. (2.00 điểm)**

**Trả lời:**

Môi trường xã hội và nền văn hóa xã hội ảnh hưởng đến việc hình thành và phát triển tư liệu của một cá nhân trong quá trình giáo dục thông qua việc quyết định các hoạt động và mối quan hệ giao tiếp của con người. Tư liệu của mỗi con người "hình thành phát triển và biến đổi cùng với sự phát triển của lịch sử cá nhân, lịch sử dân tộc và cộng đồng." Điều này cho thấy rằng tư liệu không chỉ là sản phẩm của cá nhân mà còn chịu sự ảnh hưởng mạnh mẽ từ bối cảnh xã hội và văn hóa mà họ sống.  
  
Trích từ đoạn (trang 3): “TL của mỗi con người hình thành phát triển và biến đổi cùng với sự phát triển của lịch sử cá nhân, lịch sử dân tộc và cộng đồng.”

## Cấp độ 4 - Phân tích

**Câu 4: Phân loại các hiện tượng tâm lý thành các quá trình, trạng thái và thuộc tính tâm lý, bạn hãy phân tích sự khác biệt giữa ba loại này và đánh giá tầm quan trọng của từng loại trong nghiên cứu tâm lý học. (2.00 điểm)**

**Trả lời:**

Các hiện tượng tâm lý được phân loại thành ba loại: quá trình tâm lý, trạng thái tâm lý và thuộc tính tâm lý.   
  
- Quá trình tâm lý là những hiện tượng diễn ra trong thời gian tương đối ngắn, có mở đầu, diễn biến và kết thúc rõ ràng. Ví dụ, quá trình nhận thức giúp ta nhận biết sự vật hiện tượng, quá trình xúc cảm giúp ta tỏ thái độ với sự vật hiện tượng, và quá trình ý chí giúp ta nỗ lực cố gắng đạt mục đích đã đề ra.  
  
- Trạng thái tâm lý lại diễn ra trong thời gian tương đối dài, với việc mở đầu, diễn biến và kết thúc không rõ ràng. Điều này cho thấy trạng thái tâm lý có tính chất bền vững hơn so với quá trình tâm lý.  
  
- Thuộc tính tâm lý là những hiện tượng tâm lý mang tính ổn định, khó hình thành và khó mất đi, đồng thời đặc trưng cho nhân cách của mỗi cá nhân.  
  
Tầm quan trọng của từng loại trong nghiên cứu tâm lý học là rất lớn. Các quá trình tâm lý giúp hiểu rõ cách mà con người tương tác với môi trường xung quanh trong những khoảnh khắc cụ thể. Các trạng thái tâm lý cung cấp cái nhìn về sự ổn định và thay đổi trong cảm xúc và tâm trạng của con người theo thời gian. Cuối cùng, các thuộc tính tâm lý giúp xác định đặc điểm cá nhân và cách mà những đặc điểm này ảnh hưởng đến hành vi và suy nghĩ.  
  
Trích từ đoạn (trang 4): “a) Các quá trình tâm lý: là những hiện tượng tâm lý diễn ra trong thời gian tương đối ngắn, có mở đầu, diễn biến và kết thúc rõ ràng. Có 3 loại quá trình tâm lý: + Quá trình nhận thức: giúp ta nhận biết sự vật hiện tượng. + Quá trình xúc cảm: giúp ta tỏ thái độ với sự vật hiện tượng. + Quá trình ý chí: giúp ta nổ lực cố gắng đạt mục đích đã đề ra. b) Các trạng thái tâm lý: là những hiện tượng tâm lý diễn ra trong thời gian tương đối dài, việc mở đầu, diễn biến và kết thúc không rõ ràng. c) Các thuộc tính tâm lý: là những hiện tượng tâm lý mang tính ổn định, khó hình thành, khó mất đi và đặc trưng cho nhân cách.”

## Cấp độ 5 - Đánh giá

**Câu 5: Đánh giá hiệu quả của phương pháp thực nghiệm trong nghiên cứu tâm lý và biện minh cho sự lựa chọn này so với các phương pháp khác. (2.00 điểm)**

**Trả lời:**

Phương pháp thực nghiệm trong nghiên cứu tâm lý được đánh giá là có nhiều hiệu quả vì nó cho phép tác động vào đối tượng một cách chủ động trong những điều kiện đã được khống chế. Điều này giúp gây ra những biểu hiện về quan hệ nhân quả, tính quy luật, cơ cấu, cơ chế của chúng, và có thể lặp đi lặp lại nhiều lần để đo đạc, định lượng, định tính một cách khách quan các hiện tượng cần nghiên cứu. So với các phương pháp khác, phương pháp thực nghiệm mang lại tính chính xác và khả năng kiểm soát cao hơn.  
  
Trích từ đoạn (trang 4): “Đây là phương pháp có nhiều hiệu quả trong nghiên cứu tâm lý. - Thực nghiệm là quá trình tác động vào đối tượng một cách chủ động, trong những điều kiện đã được khống chế, để gây ra ở đối tượng những biểu hiện về quan hệ nhân quả, tính quy luật, cơ cấu, cơ chế của chúng, có thể lặp đi lặp lại nhiều lần và đo đạc, định lượng, định tính một cách khách quan các hiện tượng cần nghiên cứu.”

## Cấp độ 6 - Sáng tạo

**Câu 6: Đề xuất một phương pháp mới để tích hợp các phương pháp nghiên cứu tâm lý hiện có nhằm nâng cao hiệu quả thu thập thông tin từ đối tượng nghiên cứu. (1.50 điểm)**

**Trả lời:**

(Người ta có thể đề xuất một phương pháp tích hợp các phương pháp nghiên cứu tâm lý hiện có bằng cách kết hợp phương pháp trắc nghiệm, điều tra, đàm thoại và phân tích sản phẩm hoạt động. Việc này sẽ giúp thu thập thông tin một cách đa dạng và toàn diện hơn từ đối tượng nghiên cứu, đồng thời khắc phục những hạn chế của từng phương pháp riêng lẻ.)  
  
Trích từ đoạn (trang 5): “Test có khả năng làm cho hiện tượng tâm lý cần đo được trực tiếp bộc lộ qua hành động giải bài tập test. Có khả năng tiến hành nhanh, tương đối đơn giản bằng giấy, bút, tranh vẽ… Là phương pháp dùng một số câu hỏi nhất loạt đặt ra cho một số lớn đối tượng nghiên cứu nhằm thu thập ý kiến chủ quan của họ về một vấn đề nào đó. Đó là phương pháp đặt câu hỏi cho đối tượng và dựa vào câu trả của họ để trao đổi nhằm thu thập thêm thông tin về vấn đề cần nghiên cứu. Là phương pháp dựa vào kết quả vật chất để nghiên cứu gián tiếp các quá trình, các thuộc tính tâm lý của cá nhân, bởi sản phẩm mang dấu vết của người tạo ra nó.”